

BÁO CÁO

Số lượng các đơn vị sự nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp thuộc ngành Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2011 - 2016

Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông nhận được Công văn số 1445/BTNMT-TCCB ngày 28/3/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc báo cáo số lượng các đơn vị sự nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp thuộc ngành Tài nguyên và Môi trường giai đoạn 2011 – 2016. Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông báo cáo như sau:

I. VỀ SỐ LƯỢNG ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP VÀ SỐ NGƯỜI LÀM VIỆC TRONG ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP NGÀNH TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐẮK NÔNG GIAI ĐOẠN 2011 - 2016

1. Số lượng đơn vị sự nghiệp

a) Năm 2011: Có 04 đơn vị, gồm:

- Văn phòng Đăng ký đất đai và Thông tin tài nguyên môi trường;
- Trung tâm Đo đạc và Tư vấn tài nguyên môi trường;
- Trung tâm Phát triển quỹ đất;
- Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường.

b) Năm 2016: có 06 đơn vị, gồm:

- Văn phòng Đăng ký đất đai (bao gồm 08 Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại 08 huyện, thị xã);
- Trung tâm Đo đạc và Tư vấn tài nguyên môi trường;
- Trung tâm Phát triển quỹ đất;
- Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường;
- Trung tâm Công nghệ Thông tin;
- Quỹ Bảo vệ môi trường.

2. Về số lượng người làm việc

a) Năm 2011: Có 95 người, trong đó: Số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao là 37 người; số lượng người làm việc đơn vị tự quyết là 58 người.

b) Năm 2016: Có 268 người, trong đó: Số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao là 88 người; số lượng người làm việc đơn vị tự quyết là 180 người.

3. Số lượng tổ chức, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp ngoài công lập

Tỉnh Đắk Nông không có tổ chức, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập thuộc lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường.

II. ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

- Hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông cơ bản đáp ứng các yêu cầu nhiệm vụ đề ra. Trong những năm qua, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Tài nguyên và Môi trường của tỉnh đã chủ động thực hiện tốt các nhiệm vụ như đo đạc, cấp giấy chứng nhận cho tổ chức, cá nhân; công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư các dự án trên địa bàn tỉnh; công tác quan trắc môi trường... góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Công chức, viên chức, người lao động tại các đơn vị trẻ tuổi, được đào tạo đúng chuyên ngành; nhiệt tình, năng động và có tinh thần tự giác cao trong công việc, thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

2. Tồn tại, hạn chế

- Về chế độ chính sách, nguồn trả lương: Kinh phí để chi trả lương và các hoạt động khác của các Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại các huyện, thị xã chưa bảo đảm vì các nguồn thu từ phí, lệ phí và dịch vụ thấp. Kinh nghiệm làm việc của một số viên chức, người lao động trong các đơn vị sự nghiệp còn hạn chế, lúng túng và bị động trong giải quyết công việc.

- Trụ sở làm việc của Văn phòng Đăng ký đất đai và các Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai trực thuộc còn chật hẹp, có đơn vị còn phải làm việc chung với Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện. Hệ thống kho lưu trữ chưa đáp ứng tối thiểu về yêu cầu của kho lưu trữ tài liệu, nhất là các Chi nhánh hầu hết các kho đã quá tải, tạm bợ, dễ xảy ra tình trạng ẩm mốc, hư hỏng hồ sơ lưu trữ. Đối với Quỹ Bảo vệ Môi trường hiện nay chưa có trụ sở làm việc, trang thiết bị thực hiện công tác chuyên môn vẫn còn thiếu.

- Hệ thống cơ sở dữ liệu về địa chính trên địa bàn toàn tỉnh chưa được xây dựng, đường truyền nối mạng giữa các Chi nhánh và Văn phòng Đăng ký đất đai chưa được kết nối ảnh hưởng rất lớn đến giải quyết công việc của đơn vị.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Hoàn thiện về cơ chế tài chính cho hoạt động của Trung tâm Phát triển quỹ đất. Quy định tỷ lệ % trong tổng số thu đầu giá quỹ đất nộp Ngân sách nhà nước cho Trung tâm phát triển quỹ đất, để Trung tâm phát triển quỹ đất thực

hiện các nhiệm vụ liên quan về tổ chức đấu giá quỹ đất; để bảo đảm hoạt động của đơn vị.

2. Đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực về quản lý, cung ứng các dịch vụ công về đất đai bảo đảm đủ số lượng và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng và cấp Chứng chỉ định giá đất cho các cá nhân và tổ chức trên địa bàn tỉnh có đủ điều kiện hành nghề tư vấn xác định giá đất. Mở lớp bồi dưỡng kiến thức theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với viên chức.

3. Hỗ trợ kinh phí để xây dựng trụ sở làm việc, tạo điều kiện lưu trữ, bảo quản hồ sơ đất đai lâu dài theo quy định, tăng cường đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nghiên cứu khoa học công nghệ, ứng dụng các công nghệ tiên tiến trong các lĩnh vực quản lý, cung ứng các dịch vụ công về đất đai.

4. Đề xuất Nhà nước cấp kinh phí theo hình thức đặt hàng đối với các nhiệm vụ: Chính lý biến động cơ sở dữ liệu đất đai; chỉnh lý cập nhật hồ sơ địa chính; lưu trữ hồ sơ địa chính; cho phép thu phí dịch vụ đăng ký giao dịch bảo đảm đồng thời tăng cường thêm dịch vụ cấp giấy chứng nhận trọn gói và cung cấp thông tin qua mạng.

Trên đây là Báo cáo số lượng các đơn vị sự nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp thuộc ngành Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2011 – 2016. Kính đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: NV, TNMT;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC. 2

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Bón

**SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TRONG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC NGÀNH
TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐẮK NÔNG GIAI ĐOẠN 2011 – 2016**

(Kèm theo Báo cáo số: 205 /BC-UBND ngày 20/4/2017 của UBND tỉnh Đắk Nông)

TT	Năm	Tổng số người làm việc	Chia ra			Ghi chú
			Số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao	Số lượng người làm việc đơn vị tự quyết	Hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP	
1	2011	95	37	58		
2	2016	268	88	180		

**SỐ LƯỢNG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC NGÀNH
TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐẮK NÔNG GIAI ĐOẠN 2011 – 2016**
(Kèm theo Báo cáo số: 205 /BC-UBND ngày 20 /4/2017 của UBND tỉnh Đắk Nông)

TT	Năm	Tổng số đơn vị sự nghiệp công lập	Chia ra				Ghi chú
			Đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư	Đơn vị tự bảo đảm cho thường xuyên	Đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên	Đơn vị do nhà nước bảo đảm chi thường xuyên	
1	2011	4		1	3		
2	2016	6		2	4		

Ghi chú: Hiện nay, Quỹ Bảo vệ môi trường được Nhà nước hỗ trợ về kinh phí để hoạt động.